TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2019/QĐST- HNGĐ	*Hải Dương, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Đàm Thị Hạnh – Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 249/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/9/2019, về việc *''Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung"*. Theo Quyết định mở phiên họp số 126/2019/QĐMPH-HNGĐ ngày 30/9/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh ngày 02/11/1989.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Khu 6, đường Y, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang lao động tại : Cộng hòa Séc (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Quang T, sinh ngày 11/4/1976.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 94, đường H, phường V, thành phố Bắc B, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang lao động tại: Cộng hòa Séc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Th, anh T nhận văn bản tố tụng: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966.

HKTT: Số 716 Lê Thanh N, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 05/3/2010 tại Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) phường H, thành phố Hải Dương. Sau ngày cưới anh chị sống tại Cộng hòa Séc. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống dẫn đến tình trạng vợ chồng luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Nay cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 18/7/2005 và Nguyễn Hoài B, sinh ngày 13/4/2013. Hiện các cháu đang sinh sống và học tập tại Cộng hòa Séc. Ly hôn anh T chị Th thống nhất thỏa thuận, chị Th nuôi hai con. Về tiền cấp dưỡng nuôi con không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trưng cầu giám định tài liệu do chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T gửi từ Cộng hòa Séc về gồm đơn ly hôn, đơn xin vắng mặt, bản tự khai, giấy ủy quyền để xác định chữ ký trong các tài liệu này có phải là của anh T, chị Th hay không. Tại Kết luận giám định số 40/KLGĐ ngày 26/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ ký đứng tên Nguyễn Thị Hồng Th trên các tài liệu cần giám định với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra. Chữ ký đứng tên Nguyễn Quang T trên các tài liệu cần giám định với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra.

Do điều kiện công việc, anh T, chị Th đều đề nghị giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho ông Trần Văn Đ giao nộp các tài cho Tòa án và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của ông Trần Văn Đ là cậu ruột của chị Th. Ông Đ đồng ý nhận ủy quyền của chị Th, anh T. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, ông Đ đã thông báo cho anh T, chị Th biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

-Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T đã trầm trọng và kéo dài, nên mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 18/7/2005 và Nguyễn Hoài B, sinh ngày 13/4/2013 cho chị Th nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh T, chị Th hiện đang lao động, làm việc tại Cộng hòa Séc. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án chị Th, anh T đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị Th, anh T.

[2]. Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H ngày 05/3/2010, do vậy là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Séc. Tuy nhiên anh chị chỉ sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Th, anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th và anh T.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T có hai con chung là Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 18/7/2005 và Nguyễn Hoài B, sinh ngày 13/4/2013. Hiện các cháu đang sinh sống cùng mẹ và học tập tại Cộng hòa Séc. Ly hôn anh T, chị Th thỏa thuận để chị Th nuôi con, cháu Minh A có nguyện vọng được ở với mẹ. Do vậy, để ổn định cuộc sống của các cháu cần tiếp tục giao cháu Minh A và cháu B cho chị Th nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng tiền nuôi con chị Th, anh T tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Hồng Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Nguyễn Quang T.

2.Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Minh A, sinh ngày 18/7/2005 và Nguyễn Hoài B, sinh ngày 13/4/2013 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th nuôi dưỡng.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Trần Văn Đ nộp thay theo biên lai thu số AA/2017/0009585 ngày 13 tháng 9 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Th đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Các đương sự;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền